

KIỂM TRA BỘ CHỨNG TỪ TRƯỚC KHI CHẤP THUẬN THANH TOÁN

1. HỒI PHIẾU, HÓA ĐƠN

Hồi phiếu (Draft - Bill of Exchange)

- Hồi phiếu có giá trị thanh toán phải là hồi phiếu bản gốc, có chữ ký bằng tay của người ký phát trên hồi phiếu
- Kiểm tra ngày ký phát hồi phiếu có trùng hoặc sau ngày B/L và trong thời hạn hiệu lực của L/C hay không. Vì sau khi giao hàng, nhà xuất khẩu hoàn tất bộ chứng từ gửi hàng rồi mới ký phát hồi phiếu đòi tiền.
- Kiểm tra số tiền ghi trên hồi phiếu, số tiền này phải nằm trong trị giá của L/C và phải bằng 100% trị giá hoá đơn.
- Kiểm tra thời hạn ghi trên hồi phiếu có đúng như L/C quy định hay không. Trên hồi phiếu phải ghi At sight nếu là thanh toán trả ngay hoặc at...days sight nếu là thanh toán có kỳ hạn.
- Kiểm tra các thông tin về các bên liên quan trên bề mặt hồi phiếu: tên và địa chỉ của người ký phát (drawer), người trả tiền (drawee). Theo UCP- 500, người trả tiền là ngân hàng mở L/C.
- Kiểm tra số L/C và ngày của L/C ghi trên hồi phiếu có đúng không?
- Kiểm tra xem hồi phiếu đã được ký hậu hay chưa. Nếu bộ chứng từ đã được chiết khấu trước khi gửi đến ngân hàng thì trên mặt sau hồi phiếu phải có ký hậu của ngân hàng thông hoặc hồi phiếu được ký phát theo lệnh của ngân hàng thông báo

Một số trường hợp bất hợp lệ thường gặp khi kiểm tra hồi phiếu

- Hồi phiếu thiếu hoặc không chính xác về tên và địa chỉ của các bên có liên quan
- Hồi phiếu chưa ký hậu
- Số tiền ghi trên hồi phiếu bằng số và bằng chữ không khớp nhau hay không bằng trị giá hoá đơn
- Ngày ký phát hồi phiếu quá hạn hiệu lực của L/C
- Số L/C và ngày mở L/C ghi trên hồi phiếu không chính xác

Hoá đơn

- Kiểm tra số bản được xuất trình có đúng quy định của L/C không?

- Kiểm tra các dữ liệu về người bán, người mua (tên công ty, địa chỉ, số điện thoại...) so với nội dung của L/C quy định có phù hợp không?
- Hoá đơn có chữ ký xác nhận của người thụ hưởng hay không? (Lưu ý theo UCP-500, nếu L/C không quy định thêm thì hoá đơn không cần ký tên). Nếu hoá đơn không phải do người thụ hưởng lập thì hoá đơn được coi là hợp lệ khi L/C có quy định chấp nhận chứng từ do bên thứ ba lập: commercial invoice issued by third party is acceptable hay third party acceptable
- Mô tả trên hoá đơn có đúng quy định của L/C hay không?
- Kiểm tra số lượng, trọng lượng, đơn giá, tổng trị giá, điều kiện cơ sở giao hàng, điều kiện đóng gói và ký mã hiệu hàng hoá có mâu thuẫn với các chứng từ khác như phiếu đóng gói, vận đơn đường biển hoặc vận đơn hàng không...
- Kiểm tra hoá đơn về các dữ kiện mà ngân hàng đã đề cập trong L/C, hợp đồng, quota, giấy phép xuất nhập khẩu... và các thông tin khác ghi trên hoá đơn: số L/C, loại và ngày mở L/C, tên phương tiện vận tải, cảng xếp, cảng dỡ hàng, số và ngày lập hoá đơn có phù hợp với L/C và các chứng từ khác hay không?

Bất hợp lệ thường gặp khi kiểm tra hoá đơn thương mại:

- Tên và địa chỉ của các bên có liên quan được ghi trên hoá đơn thương mại khác với L/C và các chứng từ khác
- Số bản hoá đơn phát hành không đủ theo yêu cầu của L/C
- Số lượng, đơn giá, mô tả hàng hoá, tổng trị giá, điều kiện đóng gói và ký mã hiệu hàng hoá trên hoá đơn không chính xác với nội dung của L/C
- Số L/C và ngày mở L/C không chính xác
- Các dữ kiện về vận tải hàng hoá không phù hợp với B/L
- Không có chữ ký theo quy định của L/C

2. KIỂM TRA CHỨNG TỪ BẢO HIỂM, PHIẾU ĐÓNG GÓI

Chứng từ bảo hiểm (insurance policy/ insurance certificate)

- Kiểm tra loại chứng từ bảo hiểm được xuất trình có đúng quy định hay không: chứng thư bảo hiểm (Insurance Policy) hay chứng nhận bảo hiểm (Insurance Certificate)
- Kiểm tra số lượng bản chính được xuất trình theo quy định của L/C

- Kiểm tra tính xác thực của chứng từ bảo hiểm: Chứng từ bảo hiểm có được ký xác nhận của người có trách nhiệm hay không?
- Kiểm tra loại tiền và số tiền trên chứng từ bảo hiểm
- Trong thực tế các L/C đều quy định giá trị bảo hiểm bằng 110% trị giá hoá đơn. Do vậy thanh toán viên sẽ đối chiếu số tiền trên chứng từ bảo hiểm và hoá đơn theo quy định của L/C
- Kiểm tra tên và địa chỉ của người được bảo hiểm có đúng theo quy định của L/C hay không? đồng thời kiểm tra việc chuyển nhượng quyền bảo hiểm hàng hóa có hợp lệ hay không? Ngoại trừ có quy định khác, tên và địa chỉ của người được bảo hiểm phải là nhà xuất khẩu (người thụ hưởng) và việc chuyển nhượng quyền bảo hiểm hàng hoá cho nhà nhập khẩu phải được thể hiện bằng hình thức ký hậu để trống (blank endorsed) tương tự như trường hợp chuyển quyền sở hữu đối với chứng từ vận tải
- Kiểm tra ngày lập chứng từ bảo hiểm: Căn cứ theo điều 34e UCP-500 chứng từ bảo hiểm phải được lập trước hoặc trùng với ngày B/L. Nếu ngày lập chứng từ bảo hiểm sau ngày lập vận đơn, ngân hàng sẽ từ chối thanh toán.
- Kiểm tra nội dung hàng hoá trên chứng từ bảo hiểm: các mô tả về hàng hoá và số liệu khác phải phù hợp với L/C và các chứng từ khác. Theo điều 37c UCP-500, việc mô tả hàng hoá có thể chung chung nhưng không được mâu thuẫn với L/C.
- Kiểm tra các dữ kiện về vận chuyển hàng hoá trên chứng từ bảo hiểm: tên tàu, cảng xếp hàng, cảng dỡ hàng có phù hợp với L/C hay không?
- Kiểm tra các cơ quan giám định tổn thất và nơi khiếu nại, bồi thường phải phù hợp với quy định của L/C.
- Kiểm tra phí bảo hiểm đã được thanh toán hay chưa? (đối với trường hợp L/C quy định phải ghi rõ)
- Kiểm tra các điều kiện bảo hiểm có phù hợp với yêu cầu của L/C hay không?

Các bất hợp lệ thường gặp đối với chứng từ bảo hiểm:

- Số bản chính được xuất trình không đủ theo yêu cầu của L/C
- Tên hoặc địa chỉ của các bên liên quan đến chứng từ bảo hiểm không chính xác
- Chứng từ bảo hiểm không ký hậu chuyển quyền sở hữu bảo hiểm hàng hoá cho nhà nhập khẩu

- Mô tả hàng hoá và những thông tin khác không khớp với L/C hoặc các chứng từ khác
- Mua bảo hiểm sau khi giao hàng lên tàu hoặc không nêu ngày lập chứng từ bảo hiểm
- Không nêu số lượng bản chính được phát hành
- Không nêu hoặc nêu không đầy đủ các điều kiện bảo hiểm
- Không nêu tổ chức giám định hàng hoá hoặc nơi khiếu nại, bồi thường theo quy định L/C

Phiếu đóng gói (packing list)

- Mô tả hàng hoá, số lượng, trọng lượng hàng trên một đơn vị bao gói có phù hợp với quy định của L/C hay không?
- Điều kiện đóng gói có được nêu chính xác hay không
- Các thông tin khác không được mâu thuẫn với nội dung của L/C và các chứng từ khác.

Các bất hợp lệ thường gặp đối với phiếu đóng gói:

- Không nêu hoặc nêu không chính xác điều kiện đóng gói theo quy định trên L/C
- Thông tin về các bên liên quan không đầy đủ và chính xác
- Tổng trọng lượng từng đơn vị hàng hoá không khớp với trọng lượng cả chuyến hàng

3. KIỂM TRA VẬN ĐƠN

Vận tải đơn

- Kiểm tra số bản chính được xuất trình
- Kiểm tra loại vận đơn:
- Vận đơn có nhiều loại như vận đơn đường biển, vận đơn đường thuỷ, vận đơn đa phương thức...Căn cứ vào quy định của L/C, cần kiểm tra xem loại vận đơn có phù hợp không?
- Kiểm tra tính xác thực của vận đơn:
- Nhà nhập khẩu phải kiểm tra vận đơn có chữ ký của người chuyên chở (hãng tàu) hoặc đại lý của người chuyên chở hoặc thuyền trưởng của con tàu hoặc người giao nhận và tư cách pháp lý. Nếu chỉ có chữ ký của người vận

chuyên, không nêu tư cách pháp lý hoặc không nêu đầy đủ các chi tiết liên quan tư cách pháp lý của người đó thì chứng từ sẽ không được ngân hàng thanh toán.

- Kiểm tra mục người gửi hàng. Tuy nhiên, ngân hàng vẫn chấp nhận một chứng từ vận tải mà trên đó bên thứ ba được đề cập cho dù trong L/C không quy định như vậy.
- Kiểm tra mục người nhận hàng: đây là mục quan trọng trên B/L và luôn được quy định rõ trong L/C nên người lập vận đơn phải tuân thủ quy định này một cách nghiêm ngặt.
- Kiểm tra mục thông báo (Notify): Mục Notify trên B/L sẽ ghi tên và địa chỉ đầy đủ của người làm đơn xin mở L/C.
- Kiểm tra tên cảng xếp hàng (port of loading) và cảng dỡ hàng (port of discharge) có phù hợp với quy định của L/C hay không?
- Kiểm tra điều kiện chuyển tải: Nếu L/C quy định không cho phép chuyển tải (transshipment prohibited), trên B/L không được thể hiện bất cứ bằng chứng nào về sự chuyển tải. Nếu việc chuyển tải xảy ra, ngân hàng chỉ chấp nhận chứng từ này khi tên cảng chuyển tải, tên tàu và tuyến đường phải được nêu trên cùng một vận đơn.
- Kiểm tra nội dung hàng hoá được nêu trên B/L có phù hợp với quy định trong L/C và các chứng từ khác hay không? Nội dung này bao gồm: tên hàng hoá, ký mã hiệu hàng hoá, số lượng, số kiện hàng hoá, tổng trọng lượng hàng hoá., đặc biệt ngân hàng thường chú ý đến mục ký mã hiệu hàng hoá ghi trên thùng hàng, số hiệu container hoặc số hiệu lô hàng được gửi trên tàu với nội dung L/C và Packing List.
- Kiểm tra đặc điểm của vận đơn: có thể là vận đơn đã xếp hàng (shipped on board B/L) hoặc vận đơn nhận hàng để xếp (received for shipment B/L)- loại vận đơn này không được ngân hàng chấp nhận và từ chối thanh toán trừ khi có sự chấp nhận của người nhập khẩu.
- Kiểm tra mục cước phí: có phù hợp với quy định của L/C hay không?
- Cần lưu ý các sửa đổi bổ sung trên B/L phải được xác nhận bằng chữ ký và con dấu đồng thời kiểm tra các thông tin như số L/C và ngày mở, các dẫn chiếu các chứng từ khác như hoá đơn, hợp đồng... Nhà nhập khẩu phải kiểm tra ngày ký phát vận đơn có hợp lệ hay không?

Các bất hợp lệ thường gặp ở vận đơn

- Tên, địa chỉ và các thông tin khác về người gửi hàng, người nhận hàng, người được thông báo không phù hợp theo quy định của L/C
- Các thay đổi bổ sung trên vận đơn không có xác nhận của người lập(chữ ký và con dấu)
- Vận đơn thiếu tính chính xác thực do người lập vận đơn không nêu rõ tư cách pháp lý đối với trách nhiệm chuyên chở lô hàng này
- Số L/C và ngày mở L/C không chính xác
- Các điều kiện đóng gói và ký mã hiệu hàng hoá không theo đúng quy định của L/C
- Số hiệu container hay lô hàng không khớp với các chứng từ khác như chứng từ bảo hiểm, hoá đơn...